

Số: 417/VEAM-VPĐQT
No: 417/VEAM-VPĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2025
Hanoi, June 10, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
*INFORMATION DISCLOSURE ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL
OF THE STATE SECURITIES COMMISSION*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)

Company's name: VIETNAM ENGINE AND AGRICULTURAL MACHINERY CORPORATION (VEAM)

- **Mã chứng khoán:** VEA

Stock code: VEA

- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Head office: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại /Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

Person responsible for disclose information: Mr. Pham Anh Tuan - Deputy General Director

Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

Address: Lot D, Zone D1, Phu Thuong Ward, Tay Ho District, Ha Noi City.

Điện thoại/Tel: 024.62800802

Fax: 024.62800809

- **Loại thông tin công bố:** 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Type of information disclosure:

24h ☒ 72h ☐ Upon request ☐ Extraordinary ☒ Periodic ☐

- **Nội dung thông tin công bố:** Cập nhật điều chỉnh tài liệu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của VEAM

Content of the disclosure: Update and adjust documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders ("2025 AGM") of VEAM.

Tài liệu điều chỉnh của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 của VEAM được đăng tải trên website của VEAM và sẽ được cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khai mạc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tại đường dẫn dưới đây:

Adjustment documents of the 2025 AGM of VEAM are available for view VEAM's website and may be subject to updates, including amendments and supplements, until the date of the 2025 AGM, at the following link:

<http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/dai-hoi-dong-co-dong-118.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the above information is accurate and we accept full legal responsibility for the information disclosed herein./. nhz

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

Recipients:

- As above;
- Board of Directors (for reporting);
- General Director (for reporting);
- Information Disclosure;
- Archive: AD, Office of the BOD.

Người được ủy quyền công bố thông tin nhz
Person Authorized to Disclose Information

Phó Tổng Giám đốc

Deputy General Director



Phạm Anh Tuấn

Pham Anh Tuan

Tài liệu kèm theo: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP; Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 kế hoạch năm 2025.

Attached documents: Submission for Amendments and Supplements to the Charter on Organization and Operation of the Vietnam Engine and Agricultural Machinery Corporation; Report Business performance in 2024 and 2025 plan.

Số: 408 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Máy
động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Chứng khoán;

Căn cứ Văn bản số 3946/BCT-TCCB ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ VEAM;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2024 (Điều lệ VEAM);

Căn cứ Báo cáo số 115/BC-TGD ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Tổng Giám đốc về việc xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ VEAM.

Sau khi tiến hành rà soát Điều lệ VEAM, để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, điều kiện của VEAM và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi phù hợp với chiến lược phát triển quốc gia, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ VEAM, cụ thể như sau:

Bổ sung khoản 1 Điều 4 Điều lệ VEAM (ngành, nghề kinh doanh của VEAM):

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 399/TTr-HĐQT ngày 03 tháng 6 năm 2025 của HĐQT)

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Tổng Giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- Ban PC;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Khải Hoàn



Phụ lục
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VEAM
(Kèm theo Tờ trình số **408** /TTr-HĐQT ngày **09** tháng 6 năm 2025)

TT	Tham chiếu tại Điều lệ	Nội dung quy định tại Điều lệ thông qua ngày 20/6/2024	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của VEAM 1. Ngành, nghề kinh doanh của VEAM: ...	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau: Mã ngành 3020: Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe Chi tiết: Sản xuất đầu máy xe lửa, toa xe và chi tiết, phụ tùng cho xe có động cơ, rơ moóc Mã ngành 3315: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa đầu máy xe lửa, toa xe. Sửa chữa xe có động cơ, rơ moóc- Sửa chữa và bảo dưỡng định kỳ tàu thuyền. Mã ngành 2790: Sản xuất thiết bị điện hỗn hợp khác Mã ngành 2732: Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Mã ngành 2733: Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông VEAM

I. TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung công ty cổ phần

- Tên gọi: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam – CTCP (VEAM).
- Trụ sở chính: Lô D, khu D1, Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội (toà nhà VEAM, ngõ 689 Lạc Long Quân).
- Điện thoại: +84-24-62.800.802; Fax: +84-24-62.800.809
- Website: www.veamcorp.com
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0100103866, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 01/7/2024.
- Vốn điều lệ: 13.288.000.000.000 đồng (mười ba nghìn hai trăm tám mươi tám tỷ đồng).

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp được thành lập ngày 12/5/1990.
- Ngày 01/7/2010, Công ty mẹ VEAM được chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên có tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
- Ngày 24/01/2017, Công ty mẹ VEAM chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với tên gọi là Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP.

3. Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh

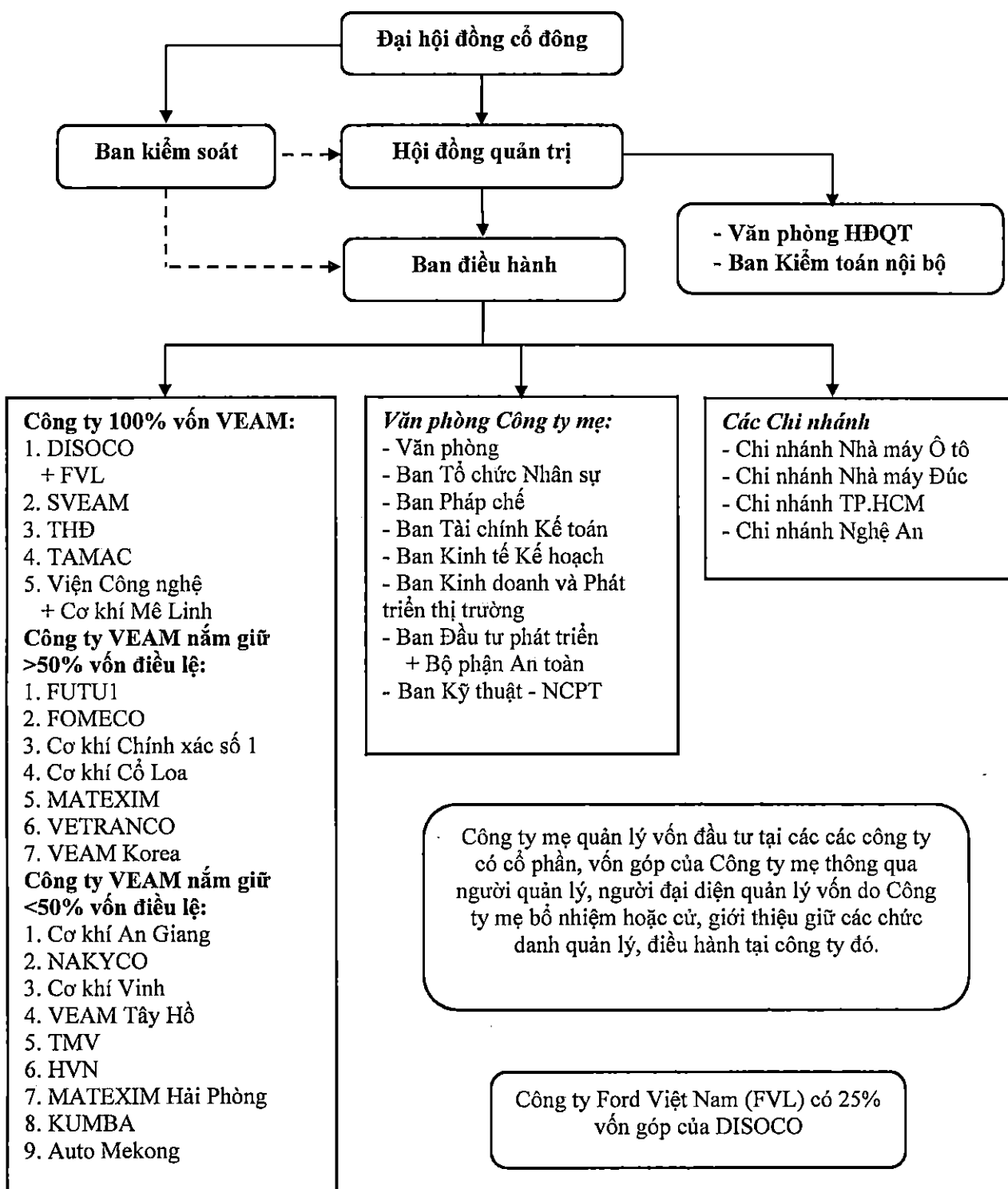
Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của VEAM gồm các lĩnh vực: sản xuất lắp ráp và kinh doanh ô tô; đúc kim loại; kinh doanh thương mại; đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác hoạt động trong các lĩnh vực: động cơ và máy nông nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, ô tô, xe máy; kinh doanh khác.

4. Mô hình tổ chức, quản trị

Mô hình tổ chức, quản trị của VEAM (sơ đồ dưới đây) gồm Văn phòng VEAM và các chi nhánh. Trong đó Chi nhánh Nhà máy Ô tô (VM) và Chi nhánh Nhà máy Đức (VF) là các đơn vị hạch toán độc lập, được giao quyền trực tiếp sản xuất kinh doanh.

VEAM cử người quản lý, người đại diện vốn tại các công ty có vốn góp của VEAM là các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

TỔ CHỨC QUẢN LÝ VEAM MÔ HÌNH CÔNG TY MẸ - CÔNG TY CON



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình năm 2024

Đầu năm 2024, bối cảnh thế giới còn nhiều khó khăn, lạm phát tại Mỹ, châu Âu vẫn ở mức cao, nền kinh tế dự báo tăng trưởng chậm lại sau khi bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu hậu Covid-19. Cùng với đó, xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới.

Tuy nhiên, nhờ những nỗ lực của Chính phủ và các bộ ngành, cùng với việc các thị trường xuất khẩu khởi sắc hơn, tình hình kinh tế – xã hội nước ta năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu, các cân đối lớn được đảm bảo, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra, là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới. GDP năm 2024 tăng 7,04%, không chỉ đạt mà còn vượt kỳ vọng Quốc hội đề ra, 15/15 chỉ tiêu đều đạt được, tăng trưởng đều ở cả ba khu vực: nông, lâm, thủy sản; công nghiệp và dịch vụ.

2. Một số yếu tố ảnh hưởng đối với VEAM

- Cuộc chiến Nga - Ukraine chưa có dấu hiệu kết thúc cùng với xung đột tại dải Gaza leo thang, các cuộc tấn công hoạt động vận tải tại Biển Đỏ khiến nền kinh tế thế giới nói chung tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

- Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Đặc biệt, cơn bão số 3 (Yagi) đã gây thiệt hại nghiêm trọng, nặng nề về người, tài sản, cây trồng, vật nuôi, các hạ tầng kinh tế - xã hội. Nhiều công ty có vốn góp của VEAM cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp do cơn bão dẫn đến hư hại nhà xưởng, thiết bị, giảm đơn hàng...

3. Kết quả hoạt động năm 2024

3.1. Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty mẹ

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
				TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/2</i>	<i>6=4/3</i>
1. Tổng doanh thu	8.258,7	6.413,8	6.848,7	83%	107%
- Doanh thu thuần BH&CCDV	318,5	552,7	316,9	99%	57%
+ Sản xuất công nghiệp	292,8	495,2	302,8	103%	61%
+ Thương mại, dịch vụ	25,7	57,5	14,1	55%	25%
- Doanh thu tài chính	7.940,2	5.861,1	6.531,8	82%	111%
2. Lợi nhuận trước thuế	6.957,8	5.544,1	6.391,7	92%	115%
3. Lợi nhuận sau thuế	6.760,8	5.488,9	6.253,4	92%	114%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Hoạt động sản xuất công nghiệp được thực hiện bởi các Chi nhánh Nhà máy Đúc và Nhà máy Ô tô.

- Hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ được thực hiện bởi Văn phòng Công ty mẹ và Chi nhánh Nghệ An.

- Hoạt động đầu tư tài chính bao gồm các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính ngắn hạn.

- Hoạt động sản xuất công nghiệp tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng đã có sự tăng trưởng trở lại so với năm 2023. Hoạt động kinh doanh thương mại tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong công tác tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tồn kho. Trong khi đó, Công ty mẹ tiếp tục chú trọng đảm bảo an toàn vốn nên các hoạt động kinh doanh vật tư chủ yếu phục vụ mục đích quản trị. Doanh thu bán hàng do vậy chỉ ở mức gần tương đương năm 2023 và đạt khá thấp so với kế hoạch 2024.

- Những biến động liên tiếp của nền kinh tế thế giới cũng như kinh tế Việt Nam nói chung đã tác động lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp có vốn VEAM, doanh thu tài chính do vậy đã được dự báo sụt giảm so với năm 2023 ngay từ khi Công ty mẹ xây dựng kế hoạch đầu năm. Tuy nhiên, Công ty mẹ vẫn nỗ lực tối ưu hóa dòng tiền, qua đó doanh thu tài chính vẫn vượt 11% kế hoạch năm.

- Bên cạnh việc tối ưu hóa các nguồn thu, VEAM cũng tăng cường rà soát tiết giảm các chi phí nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Lợi nhuận sau thuế do vậy mặc dù bằng 92% năm 2023 nhưng đã vượt 14% so với kế hoạch năm.

- Công ty mẹ tiếp tục tập trung vào việc tìm các giải pháp giải quyết các tồn tại: hàng tồn kho lâu năm tại VM; công nợ phải thu quá hạn; tồn tại vướng mắc về kinh doanh xe Changan; thua lỗ tại một số công ty con, công ty liên kết...; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác sản xuất giữa các công ty có vốn góp VEAM.

3.2. Kết quả SXKD của các công ty con

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh (%)	
				TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/2</i>	<i>6=4/3</i>
1. Giá trị sản xuất công nghiệp	2.908,5	2.942,2	2.975,3	102%	101%
2. Doanh thu thuần BH&CCDV	3.730,8	3.759,0	3.991,4	107%	106%
+ SX công nghiệp	3.321,3	3.425,4	3.532,1	106%	103%
+ Thương mại	409,5	333,6	459,3	112%	138%
3. Lợi nhuận trước thuế	551,2	348,9	650,1	118%	186%

- Mặc dù nền kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động, tuy nhiên hòa chung với sự phục hồi của kinh tế trong nước, các công ty con có vốn góp của

VEAM vẫn nỗ lực duy trì hoạt động tăng trưởng cũng như ổn định công việc, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Hầu hết các chỉ tiêu chung của các công ty con đều tăng so với năm 2023 và vượt mục tiêu kế hoạch cả năm, đặc biệt lợi nhuận tăng 87% kế hoạch năm 2024 (có đóng góp lớn từ hiệu quả của DISOCO). Ngoài ra, các công ty con cũng không ngừng nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới, mở rộng khách hàng để đẩy mạnh doanh thu cũng như tìm kiếm thêm lợi nhuận.

- Nhóm 4 công ty DISOCO, SVEAM, FUTU1, FOMECO tiếp tục là những Công ty có doanh thu lớn, đóng góp hơn 90% doanh thu SXCN của các công ty con.

3.3. Hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết

Ô tô	Tiêu thụ		Thị phần 2024	So sánh
	2023	2024		
Toyota	59.207	68.128	23,0%	115%
+ CKD	31.121	27.874	16,1%	90%
+ CBU	28.086	40.254	32,7%	143%
Ford	38.322	42.175	14,2%	110%
+ CKD	26.536	27.422	15,9%	103%
+ CBU	11.786	14.753	12,0%	125%
Honda	23.802	28.267	9,6%	119%
+ CKD	15.652	15.380	8,9%	98%
+ CBU	8.150	12.887	10,5%	158%
VAMA	276.377	295.979		107%
+ CKD	181.380	172.730		95%
+ CBU	94.997	123.249		130%
Xe máy Honda	2.087.887	2.147.025	~80%	103%

(Số liệu tiêu thụ ô tô là số bán lẻ; Thị phần chỉ tính xe trong VAMA)

- Thị trường ô tô bắt đầu có dấu hiệu hồi phục từ quý 2/2024 với xu hướng tiêu thụ chủ yếu là các dòng xe CBU. Tháng 11/2024 đã ghi nhận doanh số cao nhất kể từ đầu năm với sản lượng tiêu thụ tăng 14% so với tháng 10/2024 cũng như tăng 58% so với tháng 11/2023. Với việc Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 (gia hạn giảm 50% lệ phí trước bạ), thị trường ô tô đã có sự bùng nổ trong những tháng cuối năm 2024, tổng tiêu thụ của các thành viên VAMA tăng 7% so với năm 2023, trong đó TMV, FVL và HVN tăng lần lượt 15%, 10% và 19%.

- Về thị phần, tổng ba liên doanh của VEAM chiếm 46,8% doanh số VAMA, tăng 2,9% thị phần so với cả năm 2023. Đặc biệt, thị phần của TMV đã có dấu hiệu hồi phục tích cực.

- Thị trường xe máy truyền thống có xu hướng chững lại trong khi xe điện bắt đầu được thị trường đón nhận. Mặc dù HVN vẫn chiếm phần lớn thị phần xe máy nhưng số lượng xe tiêu thụ chỉ tăng nhẹ ở mức 3%.

- Hoạt động của Chi nhánh Công ty TNHH Mekong Auto (CN MAC): Hiện tại CN MAC không đủ điều kiện để sản xuất, lắp ráp ô tô; VEAM tiếp tục phối hợp với Chi nhánh MAC để giải quyết các vấn đề tồn tại liên quan.

- Công ty Cơ khí An Giang sụt giảm mạnh ở mảng sản xuất (cầu sắt, tháp sậy, máy nông nghiệp...) và mảng đầu tư tài chính. Công ty VEAM Tây Hồ vẫn duy trì ổn định việc cho thuê 100% diện tích văn phòng, trong khi đó Công ty CK Vinh và NAKYCO tiếp tục tạm dừng hoạt động. Công ty Matexim Hải Phòng không thể triển khai các hoạt động kinh doanh do thiếu vốn và các khó khăn về tài chính.

3.4. Một số chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2023	Năm 2024	So sánh (%)
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>
A. Công ty mẹ			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	318,5	316,9	99%
2. Lợi nhuận gộp	(112,6)	26,3	
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)		8,3%	
3. Doanh thu tài chính	7.940,2	6.531,8	82%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.760,8	6.253,4	92%
5. Tỷ suất LNST/vốn điều lệ (%)	50,9%	47,1%	
B. Hợp nhất			
1. Doanh thu thuần về BH&CCDV	3.806,4	4.103,4	108%
2. Lợi nhuận gộp	447,9	625,7	140%
+ Tỷ suất lợi nhuận gộp /doanh thu (%)	11,8%	15,2%	
3. Doanh thu tài chính	1.205,1	857,6	71%
4. Lãi trong công ty liên doanh, liên kết	5.640,1	6.729,7	119%
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.265,2	7.431,7	119%
6. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	6.201,1	7.361,2	119%
7. Lãi cơ bản (đồng)/cổ phiếu (EPS)	4.562	5.540	121%

(Số liệu theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

- Đối với Công ty mẹ, doanh thu thuần về BH&CCDV gần tương đương so với năm 2023, trong đó doanh thu SXCN đã tăng trở lại sau vài năm sụt giảm gần đây. Lợi nhuận gộp tăng cao do Công ty mẹ đã thực hiện việc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại VM trong năm 2023. Hoạt động đầu tư tài chính tuy sụt giảm nhưng vẫn ở mức hiệu quả cao, đóng góp lớn kết quả lợi nhuận, qua đó Công ty mẹ đã hoàn thành mục tiêu quan trọng nhất đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Ngoại trừ doanh thu tài chính, nhiều chỉ tiêu hợp nhất đều tăng so với năm 2023. Đặc biệt lợi nhuận gộp hợp nhất tăng 40%, lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng 19% đã phản ánh sự hồi phục mạnh trong hoạt động SXKD của các doanh nghiệp có vốn góp VEAM sau một năm 2023 đầy khó khăn.

4. Tình hình thị trường và sản phẩm năm 2024

4.1. Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Động cơ các loại	Cái	10.168	8.250	10.772	106%	131%
2	Máy kéo	Cái	491	415	483	98%	116%
3	Máy xay xát	Cái	1.151	1.200	772	67%	64%
4	Máy phát điện	Cái	36	50	48	133%	96%
5	Vòng bi	Tr.V	13,2	10,2	11,9	90%	117%
6	Hộp số	Hộp	16.537	19.460	11.385	69%	59%
7	Máy thổi khí	Cái	262	420	122	47%	29%
8	Bơm nước	Cái	773	600	480	62%	80%
9	Ru lô cao su	Cặp	92.941	84.000	96.226	104%	115%
10	Máy cắt lúa	Cái	142	100	190	134%	190%
11	Phụ tùng máy động lực	Tỷ đ	297,6	355,5	339,6	114%	96%
12	Phụ tùng xe máy	Tỷ đ	1.619,2	1.605,0	1.689,3	104%	105%
13	Phụ tùng ô tô	Tỷ đ	-	20,0	4,5		23%
14	Ô tô	Cái	216	1.065	235	109%	22%

- Các sản phẩm tiêu thụ chủ yếu của VEAM về động cơ và máy nông nghiệp do các công ty có vốn góp của VEAM sản xuất và kinh doanh như THĐ (Cơ khí Trần Hưng Đạo), Bông Sen (TAMAC), VINAPPRO & VIKYNO (SVEAM), Cơ khí An Giang; về ô tô có các sản phẩm xe tải mang thương hiệu VEAM do Nhà máy ô tô VEAM sản xuất.

- Nhiều sản phẩm máy nông nghiệp có dấu hiệu phục hồi sau quãng thời gian liên tiếp sụt giảm như động cơ (tăng 6%), máy phát điện (tăng 33%), ru lô cao su (tăng 4%), máy cắt lúa (tăng 34%). Tuy nhiên, một số sản phẩm vẫn còn doanh số khá thấp như hộp số, máy thổi khí, bơm nước, máy xay xát.

- Mảng sản phẩm phụ trợ tính chung đã có dấu hiệu phục hồi, trong đó phụ tùng ô tô bắt đầu có đơn hàng trở lại trong nửa cuối năm 2024. Phụ tùng xe máy (chiếm tỷ trọng 83% toàn bộ doanh thu phụ trợ) và phụ tùng máy động lực cũng đều tăng so với năm 2023, trong đó doanh thu phụ tùng xe máy hoàn thành vượt 5% mục tiêu năm 2024.

- Sản phẩm ô tô VEAM mặc dù đã có một số tín hiệu tích cực, tiêu thụ tăng 9% so với năm 2023 tuy nhiên vẫn đạt rất thấp (22%) so với kế hoạch.

4.2. Cơ cấu sản phẩm theo ngành

Đơn vị tính: tỷ đồng

Loại sản phẩm	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	2	3	4	5=4/2	6=4/3
Máy NN & sản phẩm khác	1.617,1	1.561,9	1.567,9	97%	100%
Công nghiệp hỗ trợ	2.093,5	2.180,5	2.236,4	107%	103%
Ô tô	116,1	295,2	101,7	88%	34%
Tổng	3.826,7	4.037,6	3.906,0	102%	97%

- Ngoài mảng công nghiệp hỗ trợ, hai mảng sản phẩm chính còn lại của VEAM vẫn gặp nhiều khó khăn với doanh thu sụt giảm từ 3% đến 12%.

- Sản phẩm ô tô các năm trước đây chiếm tỉ trọng khá cao trong cơ cấu giá trị sản phẩm nhưng từ năm 2018 đến nay sụt giảm mạnh. Các sản phẩm công nghiệp phụ trợ vẫn đóng góp lớn vào doanh thu sản xuất công nghiệp của VEAM khi thường xuyên chiếm trên 50% tỷ trọng.

4.3. Sản phẩm xuất khẩu

TT	Sản phẩm	ĐVT	Thực hiện 2023	Năm 2024		Thực hiện 2024 so với	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2023	KH 2024
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
1	Động cơ các loại	Cái	2.580	2.500	2.408	93%	96%
2	Máy xay xát	Cái	372	350	240	65%	69%
3	Ru lô cao su	Cặp	41.075	42.000	49.032	119%	117%
*	Kim ngạch xuất khẩu	Tr.\$	41,1	40,8	44,6	109%	109%

- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 9% so với năm 2023 cũng như kế hoạch năm, trong đó mảng sản phẩm phụ trợ đã có dấu hiệu phục hồi.

- Ngoại trừ thị trường Mỹ sụt giảm, các thị trường xuất khẩu phụ trợ chính như Trung Quốc, Đài Loan, Italia, Nhật Bản... vẫn duy trì được sự ổn định trong khi xuất khẩu vào các khu chế xuất đã tăng trở lại. Thị trường Brasil bước đầu đã có sản lượng ổn định, mang lại doanh thu khoảng 30 tỷ đồng trong năm 2024. Một số thị trường xuất khẩu máy nông nghiệp như Myanmar, Malaysia, Indonesia, Philippines... gặp nhiều khó khăn do đồng tiền mất giá, sức mua giảm sút cũng như bất ổn chính trị.

- Các đơn vị đóng góp nhiều cho giá trị xuất khẩu: FOMECO (19,9 triệu USD), SVEAM (8,5 triệu USD), DISOCO (7,4 triệu USD), FUTU1 (4,3 triệu USD), VF (2,6 triệu USD), CK THĐ (1,1 triệu USD), CKCL (0,8 triệu USD).

III. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Dự báo tình hình năm 2025

1.1. Thuận lợi

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy biến động, song không ít cơ hội khi nền kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động từ thách thức và xu hướng mới. Sự dịch chuyển của các chuỗi cung ứng, cuộc cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các cường quốc, cùng đột phá trong năng lượng tái tạo và công nghệ tiên tiến sẽ góp phần vẽ nên bức tranh kinh tế phức tạp, nhưng đầy tiềm năng.

Ngân hàng Thế giới (World Bank) dự báo Việt Nam có thể đạt tăng trưởng GDP 6,6% trong năm 2025, cao hơn 0,6 điểm phần trăm so với con số đưa ra vào tháng 6/2024, còn Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo 6,1%, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) dự báo 6,6%.

Tại kỳ họp bất thường vào tháng 2/2025, Quốc hội đã thông qua bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, cao hơn hẳn so với mục tiêu GDP tăng 6,5-7% đã được thông qua trước đó. Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân cũng được đề nghị điều chỉnh lên mức khoảng 4,5-5% GDP so với 4,5% thông qua trước đó.

1.2. Khó khăn

Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, các xung đột địa chính trị vẫn là một trong các rủi ro lớn nhất với kinh tế thế giới. Bất ổn tại Trung Đông cũng đang và sẽ tạo ra tác động đáng kể đến nền kinh tế toàn cầu khi đây là khu vực sản xuất, cung cấp dầu mỏ lớn. Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đang ngày càng trở nên gay gắt, đặc biệt trong cuộc chiến về công nghệ (Mỹ có thể tiếp tục hoặc thậm chí tăng cường biện pháp ngăn chặn đối với doanh nghiệp công nghệ Trung Quốc như Huawei, TikTok...).

Đối với VEAM, một số tồn tại, vướng mắc của giai đoạn trước đây vẫn chưa thể giải quyết dứt điểm, đặc biệt là công nợ quá hạn (trong đó bao gồm công nợ hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên). Lĩnh vực động cơ và máy nông nghiệp liên tục sụt giảm trong nhiều năm gần đây, kinh doanh ô tô chưa có dấu hiệu khả quan. VM dự kiến còn nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu tiêu thụ hàng tồn kho lâu năm, các sản phẩm mới đưa ra thị trường còn hạn chế. Hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính dự báo ở mức tăng nhẹ so với năm 2024.

Việc Mỹ áp thuế đối ứng với Việt Nam ở mức 46% (nằm trong nhóm các nước bị áp thuế cao nhất) dự báo sẽ tạo nhiều tác động tiêu cực với các doanh nghiệp VEAM (bao gồm các công ty có hoạt động xuất khẩu trực tiếp và các công ty tham gia chuỗi cung ứng gián tiếp).

Các công ty con là công ty cổ phần muốn cơ cấu lại tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty mẹ vẫn rất khó khăn do cần phải đánh giá, phân tích và đề xuất phương án phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, bám sát định hướng phát triển tổng thể của VEAM.

2. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ và Hợp nhất năm 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	So sánh (%)	
				TH 2024/KH 2024	KH 2025/TH 2024
1	2	3	4	5=3/2	6=4/3
A. Công ty mẹ					
1. Tổng doanh thu	6.413,8	6.848,7	7.139,8	107%	104%
- Doanh thu thuần BH & CCDV	552,7	316,9	448,3	57%	141%
+ Sản xuất công nghiệp	495,2	302,8	425,7	61%	141%
+ Thương mại, dịch vụ	57,5	14,1	22,6	25%	160%
- Doanh thu tài chính	5.861,1	6.531,8	6.691,5	111%	102%
2. Lợi nhuận trước thuế	5.544,1	6.391,7	6.396,1	115%	100%
3. Lợi nhuận sau thuế	5.488,9	6.253,4	6.330,3	114%	101%
B. Hợp nhất					
1. Doanh thu thuần BH & CCDV		4.103,4	4.411,2		108%

(i) Kế hoạch năm 2025 của Công ty mẹ chưa bao gồm trích lập bổ sung hoặc hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm và phương án bán tiêu thụ xe tồn tại VM;

(ii) Doanh thu thuần BH & CCDV hợp nhất xây dựng trên cơ sở giao chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 đối với các DNNN tại Công văn số 2993/BCT-KHTC ngày 25/4/2025 của Bộ Công Thương.

- Công ty mẹ đặt mục tiêu đạt tăng trưởng cao về doanh thu bán hàng từ các sản phẩm công nghiệp, trong đó nhiệm vụ trọng tâm vẫn là đẩy mạnh tiêu thụ các dòng xe đang sản xuất cũng như các dòng xe mới đưa ra thị trường. Công ty mẹ dự kiến tạm dừng thực hiện hoạt động kinh doanh vật tư và ưu tiên tập trung tiêu thụ xe Changan và máy kéo ISEKI tồn kho. Ngoài ra, VEAM cũng song song tập trung tìm kiếm các phương án để nhanh chóng hoàn thành mục tiêu tiêu thụ số lượng xe tồn kho lâu năm tại VM (hiện đang triển khai thông qua hình thức bán đấu giá). Một số chỉ tiêu chính khác như:

+ Doanh thu tài chính dự kiến tăng nhẹ so với năm trước do dự báo hiệu quả của các hoạt động đầu tư tài chính dài hạn cũng như đầu tư tài chính ngắn hạn không có nhiều biến động.

+ Cũng như doanh thu tài chính, lợi nhuận sau thuế dự kiến tăng nhẹ 1% so với thực hiện 2024 (doanh thu bán hàng tuy dự báo tăng cao nhưng chiếm tỷ trọng chưa lớn trong cơ cấu tổng doanh thu của VEAM).

- Một số nhiệm vụ trọng tâm khác của Công ty mẹ trong năm 2025:

+ Tiếp tục đặt mục tiêu tập trung tìm giải pháp về pháp lý, về thị trường, tháo gỡ khó khăn để đẩy mạnh tiêu thụ lượng xe tồn tại VM cũng như xe ô tô Changan và máy kéo ISEKI.

+ VM tiếp tục tìm kiếm, đề xuất phương án phù hợp để tiêu thụ xe tồn kho nhanh chóng, hiệu quả, đúng trình tự tuân thủ các quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, VM tập trung phát triển các dòng xe mới nhằm bám sát kế hoạch đưa xe ra thị trường, đảm bảo tiến độ và hiệu quả về doanh thu – lợi nhuận.

+ VF tiếp tục triển khai đồng bộ các khâu trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm; chủ động khắc phục các vấn đề khó khăn liên quan đến máy móc, con người...

+ Tham gia vào các lĩnh vực mới: công nghiệp đường sắt, công nghiệp năng lượng, đổi mới sang tạo, chuyển đổi số,...

3. Mục tiêu kế hoạch chung của Công ty mẹ và các Công ty con, Công ty liên kết năm 2025

- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty mẹ, các Công ty con và Công ty liên kết (không bao gồm các Công ty liên doanh), các chỉ tiêu chung được dự kiến như sau: Giá trị sản xuất công nghiệp ~3.580,8 tỷ đồng; Tổng doanh thu bán hàng ~4.586,4 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 6.764,6 tỷ đồng.

- VEAM đang tiếp tục xem xét đánh giá, chỉ đạo các đơn vị 100% vốn VEAM, Người đại diện tại các công ty có vốn góp của VEAM thực hiện rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 bám sát với thực tế và đúng với năng lực của từng đơn vị cũng như định hướng của VEAM.

- Các chỉ tiêu kế hoạch chung năm 2025 nêu trên chỉ nhằm đánh giá cũng như định hướng cho hoạt động của VEAM một cách toàn diện và không phải là các chỉ tiêu đề nghị thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

4. Một số giải pháp thực hiện

4.1. Về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

a) Tiếp tục xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại để hoàn thành mục tiêu quyết toán cổ phần hóa.

b) Hoàn thiện đề án tái cơ cấu VEAM với mục tiêu thoái vốn ở các đơn vị có vốn góp của VEAM nhưng đang hoạt động không hiệu quả và có ngành nghề hoạt động không tập trung vào định hướng phát triển của VEAM trong tương lai, khắc phục sở hữu chéo giữa các đơn vị có vốn góp VEAM, tập trung nguồn lực vào các công ty có ngành nghề kinh doanh phù hợp với VEAM.

4.2. Về công tác kinh doanh và phát triển thị trường

a) Chủ động, tích cực thực hiện công tác nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, tham gia các hội chợ, triển lãm; Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm mới để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.

b) Triển khai cập nhật, bổ sung catalogue các sản phẩm của VEAM (bao gồm sản phẩm các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết có khả năng sản xuất) để giới thiệu với các đối tác; bổ sung, hoàn thiện video giới thiệu về VEAM; triển khai việc nâng cấp Website của VEAM đồng thời lập phương án/kế hoạch xây dựng nhận diện thương hiệu VEAM trong thời gian tới.

c) Tìm kiếm đẩy mạnh hợp tác với các đối tác có uy tín trong và ngoài nước trên cơ sở định hướng phát triển của các đơn vị thành viên.

4.3. Công tác hợp tác sản xuất

a) Phối hợp với các đơn vị có vốn góp VEAM rà soát, triển khai xây dựng quy chế, chính sách về quảng cáo, xúc tiến thương mại, đào tạo... xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu về hợp tác sản xuất cụ thể đối với từng đơn vị.

b) Tìm kiếm cơ hội hợp tác sản xuất các sản phẩm trong ngành công nghiệp hỗ trợ để tham gia sâu rộng hơn nữa vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

4.4. Về công tác đầu tư

a) Chú trọng đầu tư thiết bị hiện đại nhằm tăng năng suất lao động, đồng thời có khả năng chế tạo những sản phẩm công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu quả và vị thế thương hiệu VEAM.

b) Giải quyết những tồn tại vướng mắc trong công tác quyết toán đầu tư tại một số đơn vị có vốn góp của VEAM.

4.5. Về công tác tài chính, thu hồi công nợ

a) Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát tài chính tại các đơn vị thành viên, có phương án/kế hoạch giải quyết và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong báo cáo giám sát tài chính đối với các công ty con, công ty liên kết, đặc biệt tập trung giám sát đối với các đơn vị giám sát đặc biệt.

b) Tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ, trong đó có các biện pháp tái cơ cấu công ty con để có nguồn trả nợ hoặc có điều kiện khôi phục sản xuất kinh doanh để trả nợ. Đối với các đơn vị có công nợ lâu năm, tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để thu hồi công nợ hiệu quả.

4.6. Về công tác tổ chức, nhân sự

a) Tổ chức xây dựng, triển khai thực hiện theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển cán bộ năm 2025 của Văn phòng Công ty mẹ.

b) Xem xét tăng cường nhân lực từ Văn phòng Công ty mẹ hỗ trợ các Chi nhánh và Công ty con, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

c) Thực hiện việc xây dựng cơ chế trả lương phù hợp để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao.

d) Tiếp tục kiện toàn nhân sự Ban điều hành và trưởng các Ban chức năng của VEAM.

4.7. Các công tác khác

a) Tiếp tục thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 theo Nghị quyết số 123/NQ-HĐQT ngày 26/8/2022 của HĐQT và triển khai rà soát điều chỉnh cho phù hợp với thực tế thị trường; Tổ chức xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 gắn liền với đề án tái cơ cấu VEAM.

b) Tiến hành xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng các hệ thống phần mềm để tăng cường hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị.

c) Tăng cường áp dụng Kaizen, 5S trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thường xuyên phổ biến, tuyên truyền kết hợp với tăng cường kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động.

d) Tăng cường công tác an sinh xã hội cũng như hưởng ứng các hoạt động cần thiết do Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành phát động và tổ chức.

đ) Kiến nghị với Chính phủ, Quốc hội, Bộ/ngành và các Cơ quan chức năng về việc xem xét điều chỉnh các chính sách thuế đối với máy nông nghiệp và ngành ô tô nhằm đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng giữa sản phẩm sản xuất trong nước và nhập khẩu.

e) Xem xét, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có các giải pháp hỗ trợ VEAM tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ô tô, máy nông nghiệp, đặc biệt là tiêu thụ hàng tồn kho.

g) Ban hành và triển khai thực hiện "Chương trình hành động của VEAM" theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT, KTKH.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Giang